

## Tiếp cận tổ chức kế toán tại các ngân hàng Thương mại Việt Nam theo mô hình hiện đại hóa công nghệ

TS. Nguyễn Thi Loan\*

**T**heo quan điểm hiện đại, kế toán tại các Ngân hàng thương mại (NHTM) hiện nay không chỉ quan tâm đến việc giữ số sách kế toán mà còn phải đáp ứng được nhu cầu cung ứng dịch vụ cho khách hàng một cách nhanh chóng, an toàn, thuận lợi cũng như có nhiệm vụ thiết kế hệ thống thông tin về hoạt động kinh doanh và kết quả kinh doanh nhằm giúp cho nhà quản trị ngân hàng ra các quyết định kinh tế phù hợp và kịp thời.

Phần lớn các NHTM Việt Nam (Hệ thống các NHTM Nhà nước, NH Á Châu, NH Xuất nhập khẩu...) hiện nay đã trang bị và hiện đại hóa công nghệ vì vậy đã có sự thay đổi trong mô hình tổ chức kế toán. Trước đây, việc ghi nhận kế toán được xử lý tập trung tại phòng kế toán từ chi tiết đến tổng hợp thì nay việc ghi nhận kế toán chi tiết được thực hiện một cách tự động thông qua các quy trình chuẩn “bút toán chuẩn” được cài đặt tại các bộ phận nghiệp vụ (tín dụng, kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế, thế...). Bộ phận kế toán tài chính chủ yếu tập trung thiết lập và kiểm tra việc thực hiện các báo cáo tài chính, phân tích tài chính, kết hợp với bộ phận điện toán thiết kế các bút toán chuẩn, thực hiện kế toán nội bộ...

Sự thay đổi tổ chức kế toán theo mô hình hiện đại hóa công nghệ đã góp phần mang lại nhiều tiện ích cho từng hệ thống NHTM Việt Nam cũng như cho khách hàng giao dịch. Cụ thể là:

### \*Rút ngắn được thời gian xử lý và giao dịch với khách hàng:

Mô hình kế toán hiện đại đòi hỏi các giao dịch viên phải thực hiện công việc mang tính chuyên nghiệp gắn liền với quy trình nghiệp vụ thật chuẩn xác và nhanh chóng. Đơn cử như khi khách hàng nộp ủy nhiệm chi để nghị chuyển tiền, giao dịch viên phải xử lý nghiệp vụ trong vòng 5 phút nếu không giao dịch này sẽ tự động bị hủy từ đó yêu cầu giao dịch viên phải biết cách khai thác những thông tin trực tuyến sẵn có để phục vụ nhanh chóng yêu cầu của khách hàng.

Trước đây, để thực hiện quy trình cho vay khách hàng, sau khi phòng tín dụng xem xét giải quyết cho vay, hợp đồng tín dụng được ký kết, phòng tín dụng chuyển hồ sơ đến bộ phận kế toán, nhập lại hồ sơ tín dụng, hạch toán rồi mới giải ngân thì nay tại phòng tín dụng sau khi giải quyết cho vay, sẽ nhập các dữ liệu cần thiết (tên khách hàng vay, tài khoản, số tiền, thời hạn vay, lãi suất cho vay...) thì chương trình phần mềm đã được cài đặt cho ra bút toán, chỉ cần

kiểm soát viên duyệt lại, tự động bút toán sẽ được ghi vào sổ kế toán tương ứng. Hoặc việc ghi nhận, giữ sổ sách kế toán được giao riêng cho nhân viên kế toán, còn thu chi tiền mặt là công việc của kiểm ngân thì nay nhờ công nghệ hiện đại, giao dịch một cửa ra đời, trong phạm vi hạn mức cho phép, một tên gọi mới của nhân viên NH là giao dịch viên – teller có thể thực hiện kiêm công việc kế toán kiêm thủ quỹ, rút ngắn được thời gian giao dịch với khách hàng và làm gọn nhẹ cơ cấu tổ chức kế toán giao dịch.

### \*Nâng cao chất lượng thanh toán và tạo điều kiện phát triển áp dụng sản phẩm dịch vụ hiện đại trong ngân hàng:

Nhờ công nghệ hiện đại, với mạng kết nối trực tuyến (on line) giữa Hội sở với các chi nhánh NH trong cùng một hệ thống, khách hàng có thể gửi tiền ở một nơi nhưng rút tiền ở nhiều nơi vì số dư tài khoản của khách hàng được cập nhật tức thời. Khách hàng cũng có thể thông qua mạng thanh toán điện tử của ngân hàng để có thể thanh toán, chuyển tiền cho người thụ hưởng ở chi nhánh ngân hàng khác chỉ trong vài giây góp phần đẩy nhanh tốc độ thanh toán nhưng với chi phí dịch vụ không đáng kể so với thanh toán bằng tiền

*Đại học ngân hàng TP.HCM (\*)*

mặt trực tiếp. Bút toán chuyển tiền chỉ cần được hạch toán tại ngân hàng khởi tạo, thông qua đường truyền online, bút toán tại ngân hàng tiếp nhận sẽ được hạch toán tự động.

Với quy trình kế toán chuẩn cho từng loại nghiệp vụ cũng tạo điều kiện cho việc áp dụng các sản phẩm dịch vụ hiện đại giúp khách hàng giao dịch thuận tiện, nhanh chóng thông qua dịch vụ home – banking, thẻ..., khách hàng chỉ cần thực hiện đầy đủ những thao tác được ngân hàng hướng dẫn thì có thể rút tiền hoặc thanh toán chuyển khoản, bút toán kế toán tự động hạch toán khi quy trình đã được thực hiện theo “ chuẩn”.

#### **\*Đáp ứng được yêu cầu quản lý tức thời của nhà quản trị ngân hàng:**

Với các bút toán chuẩn đã được cài đặt trong hệ thống công nghệ trực tuyến, nhà quản trị ngân hàng có thể cập nhật tức thời những thông tin quản lý giúp cho việc ra quyết định kịp thời. Chẳng hạn như ngay sau khi cán bộ nghiệp vụ nhập thông tin liên quan đến cho vay, thu nợ... chương trình máy tự động hạch toán thì Hội sở có thể truy cập ngay được thông tin về quản lý tín dụng như dư nợ cho vay của chi nhánh tăng lên là bao nhiêu? dư nợ cho vay của toàn hệ thống ngân hàng tăng lên là bao nhiêu?... Điều này, trước khi hiện đại hóa công nghệ, Hội sở ngân hàng phải chờ chi nhánh tính toán rồi báo cáo lên sau đó hội sở tổng hợp lại mới biết được và một khách hàng vay ở nhiều

chi nhánh trong cùng một hệ thống NH cũng khó có dữ liệu đầy đủ chính xác để biết được nay với công nghệ hiện đại, ngân hàng có thể kiểm soát được dễ dàng.

Do các dữ liệu phải được khai báo đầy đủ theo yêu cầu của quy trình được cài đặt, nếu cán bộ nghiệp vụ “khai báo” thiếu thông tin thì bút toán tự động sẽ “không chịu” hạch toán nên ngân hàng dễ dàng có thông tin kịp thời về cơ cấu tín dụng, phân loại nợ vay giúp nhà quản trị ngân hàng theo dõi được việc chấp hành hạn mức tín dụng của chi nhánh, của cán bộ tín dụng và chất lượng tín dụng được định lượng vì chương trình cũng tự động chuyển nợ quá hạn và thông báo lãi quá hạn.

Bộ phận nguồn vốn cũng có thể cập nhật những thông tin tín dụng để cân đối giữa nguồn vốn – sử dụng vốn góp phần thực hiện kế hoạch lợi nhuận nhưng vẫn đảm bảo thanh khoản theo quy định của ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ.

Tuy nhiên, tổ chức kế toán tại các NH thương mại Việt Nam theo mô hình hiện đại hóa công nghệ cũng còn những **hạn chế nhất định**, cụ thể là:

#### **\*Về thiết kế các bút toán chuẩn:**

Các bút toán kế toán chuẩn được cài đặt có thể có phần chưa tương thích kịp thời do có những thay đổi khá thường xuyên của cơ chế nghiệp vụ, chuẩn mực kế toán. Chẳng hạn như sự thay đổi về cơ chế lập dự phòng rủi ro tín dụng do Ngân hàng Nhà nước ban hành do bút toán chuẩn chưa cài đặt kịp vào chương trình phần mềm nên có lúc ngân hàng phải thực hiện bằng thủ công.

#### **\*Về sự tương thích giữa công nghệ và nhân sự:**

Cán bộ kiểm soát tại các phòng nghiệp vụ (tín dụng, thanh toán quốc tế, nguồn vốn...) có thể bị “quá tải” trong kiểm soát khi có quá nhiều bút toán tự động do cán bộ nghiệp vụ chuyển đến, dẫn đến kiểm soát không kịp hoặc kiểm soát mang tính hình



*Tổ chức hoạt động theo mô hình hiện đại hóa công nghệ tại Vpbank*

thức. Bên cạnh đó, cán bộ nghiệp vụ chỉ cần nạp các thông tin cần thiết, bút toán “tự động” xuất hiện nên có tình trạng cán bộ nghiệp vụ không nắm được nguyên lý kế toán của bút toán, tại sao lại được ghi nhận như vậy dẫn đến sai sót từ khâu nhập dữ liệu nhưng cán bộ nghiệp vụ không kiểm tra được.

**\* Mạng thanh toán bị nghẽn mạch gây ách tắc trong quy trình thanh toán chuyển tiền :**

Các bút toán chuẩn sử dụng cho việc chuyển tiền chỉ cần được hạch toán tự động tại ngân hàng khởi tạo thì bút toán tự động tại ngân hàng tiếp nhận cũng được thực hiện đồng thời nhưng nếu mạng thanh toán bị tắc nghẽn thì sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ quy trình chuyển tiền, yêu cầu của khách hàng sẽ không được thực hiện dẫn đến chậm trễ trong thanh toán.

Bên cạnh đó, mạng thanh toán khác hệ thống ngân hàng hiện nay vẫn chưa đồng bộ, thiếu sự liên kết dẫn đến thanh toán khác hệ thống ngân hàng còn chậm.

**\* Lưu trữ chứng từ có xu hướng tăng lên:**

Vì mô hình kế toán hiện nay được thiết kế theo hướng thuận tiện cho khách hàng giao dịch nên kế toán chi tiết gắn liền với nghiệp vụ tại các phòng ban (tín dụng, nguồn vốn...) dẫn đến số lượng chứng từ được in ra và lưu trữ có xu hướng tăng lên so với mô hình kế toán trước đây (kế toán hạch toán tập trung tại phòng kế toán).

**\* Cơ sở tập trung dữ liệu về dịch vụ ngân hàng cung cấp cho một khách hàng còn hạn chế:**

Việc ghi nhận kế toán thực hiện phân tán tại các phòng, ban nghiệp vụ nên từng phòng ban không có đầy đủ cơ sở để đánh giá một khách hàng đã hưởng bao nhiêu loại dịch vụ tại ngân hàng, tức là đã tạo ra lợi ích tổng hợp – thu nhập ngân hàng là bao nhiêu để từ đó có chính sách ưu đãi thích hợp đối với khách hàng.

Để phát huy và khác phục những hạn chế trong mô hình kế toán trên, vấn đề các Ngân hàng thương mại cần quan tâm thiết kế là:

**- Một là, tổ chức bộ phận kế toán** bao gồm những người có trình độ chuyên môn cao về nghiệp vụ, về chuẩn mực kế toán và điện toán để xây dựng kịp thời những bút toán “ chuẩn ” giúp cho việc ghi nhận kế toán hoàn toàn được tự động góp phần rút ngắn thời gian giao dịch và hạn chế sự can thiệp chủ quan ngoài hệ thống.

**- Hai là, tăng cường** đào tạo, tập huấn, hướng dẫn những thay đổi về nghiệp vụ, về chuẩn mực kế toán cho cán bộ nghiệp vụ, cán bộ kiểm soát để không chỉ cán bộ cũng có thể hiểu và kiểm soát được các bút toán chuẩn góp phần hạn chế sai sót ngay từ khâu nhập những dữ liệu ban đầu.

**- Ba là, kết hợp** với bộ phận thiết kế phần mềm để nghị với nhà quản trị ngân hàng trang bị hệ thống mạng công nghệ “phụ”

hỗ trợ cho mạng công nghệ chính khi bị tắc nghẽn, khác phụ sự cố làm cho giao dịch chuyển tiền bị ngưng trệ góp phần phục vụ khách hàng tốt hơn.

**- Bốn là, cần rà soát** lại hệ thống báo cáo, chứng từ kế toán, chỉ in ra những chứng từ cần thiết phục vụ cho lưu trữ theo quy định còn lại lưu trữ thông tin bằng chương trình phần mềm để tránh lưu trữ trùng lặp vừa tốn kém chi phí vừa lãng phí diện tích của kho lưu trữ của ngân hàng.

**- Năm là, để nâng** cao chất lượng thông tin quản trị, bộ phận kế toán cần tận dụng mô hình hiện đại hóa công nghệ để thiết kế thêm những thông tin dưới dạng kế toán quản trị để phục vụ kịp thời nhu cầu của nhà quản trị hơn.

Chẳng hạn như, bộ phận kế toán cần tổng hợp các lợi ích kinh tế mà ngân hàng đã nhận được từ một khách hàng (cho vay, thanh toán, mua bán ngoại tệ...) cung cấp cho nhà quản trị các cấp để xây dựng chính sách “ ứng xử ” về lãi suất, về phí đối với khách hàng góp phần giữ chân được khách hàng “ truyền thống ” và thu hút thêm khách hàng mới hướng đến phục vụ khách hàng tốt hơn. Nhà quản trị ngân hàng các cấp cũng cần đưa ra những “Phiếu yêu cầu được cung cấp thông tin” từ bộ phận kế toán để ra quyết định kinh doanh và quản lý rủi ro tạo “ cơ hội ” cho phòng kế toán tăng cường thiết kế và cung cấp thông tin dưới dạng kế toán quản trị....

(Tiếp theo trang 57)